3TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 41/2020/QĐST-DS	*Cái Bè, ngày 16 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 357, điều 468 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 221/2020/TLST-DS ngày 23/6/2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*** *Nguyên đơn***: Chị **NGUYỄN THỊ TUYẾT Q,** Sinh năm 1982

Địa chỉ: ấp MT, xã MĐT, huyện CB, tỉnh TG.

*** *Bị đơn:*** Bà **PHẠM THỊ BÉ N,** Sinh năm 1961

Địa chỉ: ấp MT, xã MĐT, huyện CB, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Phạm Thị Bé N đồng ý trả cho chị Nguyễn Thị Tuyết Q số tiền nợ hụi là 125.000.000 đồng (Một trăm hai mươi lăm triệu đồng). Thực hiện trả làm các kỳ như sau:

Kỳ 1: Ngày 08/10/2020 trả 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).
Kỳ 2: Ngày 08/01/2021 trả 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).
Kỳ 3: Ngày 08/4/2021 trả 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).
Kỳ 4: Ngày 08/7/2021 trả 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).
Kỳ 5: Ngày 08/10/2021 trả 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).
Kỳ 6: Ngày 08/01/2022 trả 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).
Kỳ 7: Ngày 08/4/2022 trả 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).
Kỳ 8: Ngày 08/7/2022 trả 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).
Kỳ 9: Ngày 08/10/2022 trả 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).
Kỳ 10: Ngày 08/01/2023 trả 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).
Kỳ 11: Ngày 08/4/2023 trả 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).
Kỳ 12: Ngày 08/7/2023 trả 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).
Kỳ 13: Ngày 08/10/2023 trả 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

Nếu các kỳ trả nợ nêu trên trùng vào ngày nghỉ theo quy định của bộ luật lao động thì sẽ thực hiện trả vào ngày làm việc kế tiếp.

Thi hành tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Bè.

Trường hợp bà Bé N vi phạm thời hạn trả nợ dù chỉ một kỳ trong bất cứ các kỳ trả nợ nêu trên thì phía chị Q được quyền yêu cầu trả một lần đối với toàn bộ số tiền nợ chưa thanh toán.

Kể từ ngày chị Q có đơn yêu cầu Thi hành án nếu bà Bé N chậm thi hành đối với phần tiền nợ nêu trên thì còn phải chịu thêm tiền lãi suất theo mức lãi quy định tại điều 357, khoản 2 điều 468 của bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Về án phí:

+ Bà Phạm Thị Bé N tự nguyện chịu 3.125.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

+ Hoàn lại cho chị Nguyễn Thị Tuyết Q số tiền 3.375.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai thu số 0003672 ngày 23/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Bè.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành bản án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

NGUYỄN TRUNG TÍNH